

Số: 1639/QĐ-ĐHH-ĐTĐH

Huế, ngày 04 tháng 8 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định sinh viên học cùng lúc hai chương trình
đại học ở các đơn vị đào tạo trực thuộc Đại học Huế**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định 30-CP ngày 4/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế và Quyết định số 4889/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 6/9/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bổ nhiệm Giám đốc Đại học Huế;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế, ban hành theo Quyết định số 35/QĐ-ĐHH-TCNS ngày 22/1/2009 của Giám đốc Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định 3360/QĐ-BGD&ĐT-TCCB về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý cho Đại học Thái Nguyên, Đại học Huế và Đại học Đà Nẵng ngày 21/6/2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế Đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của ông Trưởng Ban Đào tạo đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

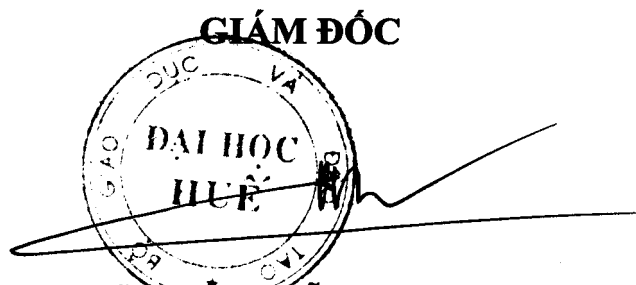
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định sinh viên học cùng lúc hai chương trình đại học ở các đơn vị đào tạo trực thuộc Đại học Huế (văn bản kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng, Hiệu trưởng các Trường thành viên, Khoa trưởng các Khoa trực thuộc, Giám đốc Phân hiệu Đại học Huế tại Quảng Trị, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *nl*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, Ban ĐTĐH.

GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Nguyễn Văn Toàn

QUY ĐỊNH

Về việc sinh viên học cùng lúc hai chương trình đại học ở các đơn vị đào tạo trực thuộc Đại học Huế

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16.3.9/QĐ-ĐHH-ĐTĐH
ngày 04 tháng 8 năm 2011 của Giám đốc Đại học Huế)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này là văn bản pháp lý để các trường đại học thành viên, phân hiệu và khoa trực thuộc Đại học Huế (sau đây gọi tắt là trường) thực hiện đào tạo đối với sinh viên có nhu cầu học thêm một chương trình thứ hai tại Đại học Huế, bao gồm: tuyển sinh, tổ chức đào tạo; kiểm tra và thi học phần; xét và công nhận tốt nghiệp.

Điều 2. Học cùng lúc hai chương trình

Sinh viên học cùng lúc hai chương trình là sinh viên đang học một chương trình đại học tại một trường quy ước là A, có nhu cầu học thêm một chương trình thứ hai tại trường khác quy ước là B (có thể A trùng với B) để khi tốt nghiệp được cấp hai văn bằng hệ chính quy.

Điều 3. Đối tượng, điều kiện được học chương trình thứ hai

1. Là sinh viên hệ chính quy của Đại học Huế, đã kết thúc năm học thứ nhất và chưa bắt đầu học kỳ cuối của chương trình thứ nhất.
2. Điểm trung bình chung tích lũy ở chương trình thứ nhất không thuộc diện xếp hạng học lực yếu tại thời điểm đăng ký học chương trình thứ hai.
3. Không đang theo học chương trình thứ hai khác tại một trường đại học khác.
4. Có khối thi và điểm thi tuyển sinh ngành thứ nhất phù hợp với yêu cầu xét tuyển vào ngành thuộc chương trình thứ hai do Hiệu trưởng trường B quy định.
5. Ngành đào tạo ở chương trình thứ hai phải khác ngành đào tạo ở chương trình thứ nhất (xem *Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học của Đại học Huế*, ban hành kèm theo Quyết định số 518/QĐ-ĐHH-ĐTĐH ngày 09 tháng 03 năm 2011 của Giám đốc Đại học Huế).

6. Thời gian đào tạo ở chương trình thứ hai không dài hơn so với chương trình thứ nhất.

Chương II

TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO

Điều 4. Chỉ tiêu và cách tuyển sinh

Các trường xây dựng kế hoạch và chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo ngành học thứ hai cho sinh viên ở đơn vị mình, đưa vào kế hoạch tổng thể hằng năm. Trước lúc bắt đầu năm học, trường B ra thông báo, phát hành mẫu đơn thống nhất cho sinh viên biết để đăng ký nhập học và đăng ký môn học.

Điều 5. Quy trình đăng ký học chương trình thứ hai

Sinh viên hiện đang học chương trình thứ nhất tại trường A thỏa mãn các điều kiện ở Điều 3, muốn đăng ký học chương trình thứ hai tại trường B thì phải thực hiện các thủ tục sau:

1. Thủ tục tại trường A:

a. Khi trường B thông báo tuyển sinh, sinh viên nộp đơn đăng ký học (theo mẫu) cho phòng Đào tạo (hoặc GV-CTSV) của trường A .

b. Sau khi xem xét thấy sinh viên đủ điều kiện được học chương trình thứ hai, Trưởng phòng Đào tạo trường A trình Hiệu trưởng ký duyệt đơn đồng ý cho phép sinh viên đăng ký học chương trình thứ hai ở trường B.

c. Phòng Đào tạo trường A cấp cho sinh viên Bảng điểm trung bình chung tích lũy và xếp hạng học lực tại thời điểm đăng ký học chương trình thứ hai.

2. Thủ tục tại trường B:

a. Sinh viên nộp cho phòng Đào tạo của trường B hồ sơ đăng ký học, gồm:

- Đơn đăng ký học đã có phê duyệt cho phép của Hiệu trưởng trường A;
- Bảng điểm trung bình chung tích lũy của chương trình thứ nhất tại thời điểm đăng ký học chương trình thứ hai do trường A cấp;
- Hồ sơ sinh viên theo quy định của trường B.

b. Sau khi kiểm tra hồ sơ, xem xét thấy sinh viên đủ điều kiện được học chương trình thứ hai, Trưởng phòng Đào tạo trường B trình Hiệu trưởng ký quyết định tiếp nhận sinh viên vào học chương trình thứ hai và gửi Quyết định này cho sinh viên đã nộp hồ sơ.

c. Khi nhận được quyết định cho phép học ở trường B, sinh viên phải làm các thủ tục đăng ký môn học và thực hiện đầy đủ các quy định khác đối với sinh viên của trường B.

3. Trường hợp trường B cũng là trường A (hai ngành cùng thuộc 1 trường): Sinh viên nộp đơn đăng ký học, phòng Đào tạo thực hiện các thủ tục với vai trò trường B.

Điều 6. Thời gian và kế hoạch học tập

1. Thời gian tối đa được phép học đối với sinh viên học cùng lúc hai chương trình là thời gian tối đa quy định cho chương trình thứ nhất, quy định tại khoản 3 Điều 6 của Quy chế Đào tạo đại học và cao đẳng (Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Quá thời gian nêu trên, sinh viên không tốt nghiệp chương trình thứ hai thì được cấp bằng điểm học tập các học phần đã tích lũy.

2. Kế hoạch học tập của chương trình thứ hai tuân thủ kế hoạch chung của trường đào tạo và quy định của Quy chế đào tạo hiện hành.

Điều 7. Đăng ký khối lượng học tập

1. Khối lượng học tập tối thiểu sinh viên phải đăng ký cho mỗi học kỳ chính ở chương trình thứ hai, trừ học kỳ cuối khóa học ở chương trình thứ nhất hoặc thứ hai, là 4 tín chỉ. Không quy định khối lượng học tập tối thiểu đối với sinh viên ở học kỳ phụ.

2. Không hạn chế khối lượng đăng ký học tập tối đa đối với sinh viên xếp hạng học lực bình thường.

3. Khi học chương trình thứ hai, sinh viên được bảo lưu điểm của những học phần có nội dung và khối lượng kiến thức tương đương hoặc thay thế được ở chương trình thứ nhất. Hiệu trưởng trường B ban hành quy định các học phần X ở trường A tương đương hoặc thay thế được các học phần Y của trường B theo nguyên tắc số tín chỉ của Y không lớn hơn số tín chỉ của X và nội dung của chúng giống nhau ít nhất là 80%.

4. Số các học phần thuộc kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp được công nhận tương đương hoặc thay thế không được vượt quá 10 tín chỉ.

5. Không sử dụng kết quả học tập của các học phần ở chương trình thứ hai thay thế tương đương cho các học phần của chương trình thứ nhất.

Điều 8. Tiến độ học tập và đánh giá xếp hạng học tập

1. Sinh viên đang học thêm chương trình thứ hai, nếu điểm trung bình chung tích lũy ở chương trình thứ nhất bị xếp loại yếu, phải dừng học chương trình thứ hai ở học kỳ tiếp theo. Khi điểm trung bình chung tích lũy của chương trình thứ nhất không còn bị xếp loại yếu, sinh viên được tiếp tục học chương trình thứ hai.

2. Cách đánh giá và xếp hạng học tập tuân thủ Quy chế đào tạo hiện hành.

3. Xếp hạng học lực của sinh viên ở chương trình thứ hai sau mỗi học kỳ chỉ căn cứ trên kết quả học tập của các học phần ở chương trình thứ hai, không tính đến điểm của các học phần tương đương hoặc thay thế được bảo lưu ở chương trình thứ nhất.

Điều 9. Quản lý kết quả học tập của sinh viên giữa các trường

1. Các phòng Đào tạo của trường A và trường B mở hồ sơ theo từng khóa học để quản lý số sinh viên học cùng lúc hai chương trình.

2. Trước lúc bắt đầu năm học mới, phòng Đào tạo trường B nắm thông tin ở phòng Đào tạo trường A để biết kết quả học tập của sinh viên học 2 chương trình. Những sinh

viên có kết quả học tập xếp loại yếu ở trường A không được đăng ký môn học ở chương trình thứ hai.

Điều 10. Nghỉ học tạm thời và buộc thôi học

1. Sinh viên được quyền viết đơn gửi Hiệu trưởng trường B xin nghỉ học tạm thời ở chương trình thứ hai theo quy định của Quy chế đào tạo hiện hành.

2. Sinh viên phải dừng học chương trình thứ hai nếu đang nghỉ học tạm thời ở chương trình thứ nhất.

3. Sinh viên bị buộc thôi học ở chương trình thứ hai nếu thuộc diện bị buộc thôi học ở chương trình thứ nhất.

Điều 11. Công nhận kết quả học tập và xét tốt nghiệp

1. Không dùng kết quả học tập ở chương trình thứ hai để xét học bổng và các hình thức khen thưởng khác.

2. Không thực hiện các chế độ miễn giảm, các chính sách xã hội khi đào tạo chương trình thứ hai.

3. Sinh viên chỉ được xét tốt nghiệp chương trình thứ hai nếu đã được công nhận tốt nghiệp ở chương trình thứ nhất và chưa vượt quá thời gian tối đa quy định.

4. Điểm trung bình tích lũy của sinh viên để xếp hạng tốt nghiệp ở chương trình thứ hai được tính trên điểm các học phần đã tích lũy ở chương trình thứ hai và các học phần tương đương hoặc thay thế đã tích lũy ở chương trình thứ nhất.

Chương III

CÔNG TÁC QUẢN LÝ, THEO DÕI ĐÀO TẠO

Điều 12. Chế độ theo dõi, báo cáo

1. Khi kết thúc đăng ký môn học của học kỳ, trường B báo cáo về Đại học Huế (qua Ban Đào tạo đại học và Ban Công tác sinh viên) bằng văn bản theo mẫu quy định danh sách và các quyết định cho phép sinh viên được học chương trình thứ hai.

2. Cuối mỗi năm học trường B báo cáo về Đại học Huế (qua Ban Đào tạo đại học và Ban Công tác sinh viên) bảng kết quả học tập và xếp hạng học lực của các sinh viên đang học một lúc hai chương trình để theo dõi và xét dừng học.

3. Trường A cung cấp kết quả học tập các môn học được tích lũy cho sinh viên theo yêu cầu để trường B xem xét điều kiện tiên quyết khi đăng ký môn học và tính điểm trung bình chung tích lũy khi xét tốt nghiệp.

Điều 13. Lưu trữ hồ sơ đào tạo chương trình thứ hai

1. Mọi hồ sơ liên quan đến đào tạo chương trình thứ hai phải được lưu trữ tại trường B theo quy định để phục vụ cho công tác nghiên cứu, giám sát, đánh giá và thanh tra khi cần thiết.

2. Hồ sơ lưu trữ gồm:

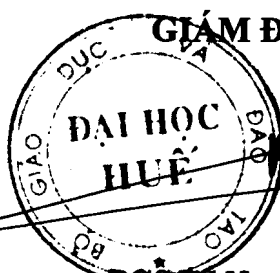
- a) Hồ sơ nhập học của sinh viên nộp cho trường B;
- b) Quyết định của Hiệu trưởng trường B cho phép sinh viên được học chương trình thứ hai;
- c) Kết quả thi, kiểm tra các học phần, kết quả bảo lưu các học phần tương đương hoặc thay thế ở chương trình thứ nhất, quyết định công nhận tốt nghiệp và những tài liệu liên quan.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Thực hiện quy định

- 1. Quy định này áp dụng trong Đại học Huế bắt đầu từ năm học 2011-2012.
- 2. Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì nảy sinh hoặc trở ngại, các ban chức năng, các đơn vị đào tạo báo cáo Giám đốc để xem xét giải quyết. *nl*


PGS.TS. Nguyễn Văn Toàn